

TRẠM KIỂM LÂM MỸ CHÁNH

Số: 01 /2024/BKLS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tờ số: 01; Tổng số tờ: 01 tờ

BẢNG KÊ LÂM SẢN

(Kèm theo Biên bản vi phạm hành chính số: 0000722/BB-VPHC ngày 09 tháng 8 năm 2024 do Trạm Kiểm lâm Mỹ Chánh lập)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người lập Bảng kê lâm sản:

Họ và tên: Phan Thoàn Chức vụ: Phó trạm trưởng
Cơ quan/đơn vị: Trạm Kiểm lâm Mỹ Chánh - Hạt Kiểm lâm Hải Lăng
Địa chỉ: Thôn Lương Điền, xã Hải Sơn, Huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

2. Tổ chức/cá nhân vi phạm:

Tên tổ chức/cá nhân: Chưa xác định được người vi phạm
Số GCN/MSDN/GPTL/ĐKHH/CCCD/CMND/HC:.....
Địa chỉ:.....

3. Người chứng kiến:

Họ và tên: Lê Đức Lâm Nghề nghiệp: Lao động tự do
Địa chỉ: Trà Lộc, xã Hải Hưng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
Họ và tên: Hồ Đức Anh Chức vụ: Cán bộ công an xã
Cơ quan: Công an xã Hải Hưng, Hải Lăng, Quảng Trị

II. THÔNG TIN CHI TIẾT

TT	Số hiệu gỗ	Tên thông thường	Tên khoa học	Nhóm loài	Số lượng (hộp)	Kích thước			Khối lượng (m³)	Ghi chú (nhóm)
						Dài (m)	Rộng (cm)	Dày (cm)		
1	1	Trường chua	naphelium cochinchinensis pierre	Thông thường	1	3,20	21	24	0,161	III
2	2	Trường chua	naphelium cochinchinensis pierre	Thông thường	1	3,00	23	20	0,138	III
3	3	Trường chua	naphelium cochinchinensis pierre	Thông thường	1	2,90	24	30	0,208	III
4	4	Trường chua	naphelium cochinchinensis pierre	Thông thường	1	2,90	24	21	0,146	III
5	5	Trường chua	naphelium cochinchinensis pierre	Thông thường	1	3,00	20	22	0,132	III
Tổng					5 hộp				0,785	

Tổng cộng: 05 (Năm) hộp gỗ nhóm III ; Khối lượng: 0,785m³; Quy tròn: 1,256 m³

(Một phẩy hai năm sáu mét khối)

Hải Lăng, ngày 09 tháng 8 năm 2024

ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

TỔ CHỨC/

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

NGƯỜI LẬP BẢNG KÊ



PHÓ CHỦ TỊCH

CÁ NHÂN LIÊN QUAN

Lê Đức Lâm
Hồ Đức Anh

Phan Thuần

Cấp Xuân Tường